

鄧肇堅維多利亞官立中學

2018-2019 年度上學期考試成績優良學生名單

中三級 全級名次首 20 名

全級名次		中三級
1	3D	勞琬靖
2	3D	楊昊蕊
3	3D	劉漢揚
4	3C	何思諾
5	3D	譚樂兒
6	3D	溫浚彥
7	3C	鄧雅詩
8	3C	鄭松禧
9	3C	鄧鈞煌
10	3C	莫穎熹
11	3C	朱祖莉
12	3C	張子軒
13	3C	鄧鈞輝
14	3C	陸曉樺
15	3C	楊靜茹
16	3D	高嘉慈
17	3C	曾子恩
18	3C	盧御君
19	3D	鄧愷威
20	3C	黃美羚

鄧肇堅維多利亞官立中學

2018-2019 年度上學期考試成績優良學生名單

中三級各科科目成績

中國語文	
全級名次	中三級
1	3D 勞琬靖
2	3C 黎永倫
3	3C 鄧鈞煌
4	3C 陸曉樺
5	3D 溫浚彥
6	3C 郭靜嵐
7	3D 劉漢揚
8	3C 朱祖莉
9	3C 張子軒
10	3D 楊昊蕊

英國語文	
全級名次	中三級
1	3D 樂仁
2	3D 鄧愷威
3	3D 勞琬靖
4	3D 楊昊蕊
5	3D 梁駿軒
6	3D 岑柏燐
7	3D 劉漢揚
8	3D 溫浚彥
9	3D 屈柏渝
10	3D 龐睿楠

數學

全級名次		中三級
1	3D	劉漢揚
2	3D	勞琬靖
3	3D	楊昊蕊
4	3C	鄧雅詩
5	3D	梁卓憲
6	3C	鄭松禧
7	3D	譚樂兒
8	3B	梁智斌
9	3D	溫浚彥
10	3C	何思諾

化學

全級名次		中三級
1	3C	何思諾
2	3C	盧御君
3	3D	楊昊蕊
4	3C	楊靜茹
5	3C	陳卓鋒
6	3C	莫穎熹
7	3B	莊誠尹
8	3A	朱堯楠
9	3C	郭靜嵐
10	3C	曾子恩
10	3A	翟偉智

物理

全級名次		中三級
1	3C	鄭松禧
2	3D	勞琬靖
3	3D	楊昊蕊
4	3D	劉漢揚
5	3C	鄧鈞煌
6	3C	莫穎熹
7	3C	鄧鈞輝
8	3C	盧御君
9	3C	張子軒
10	3D	溫浚彥

生物

全級名次		中三級
1	3D	劉漢揚
2	3D	楊昊蕊
3	3C	陳卓鋒
4	3D	鄧愷威
5	3C	何思諾
6	3C	盧御君
7	3C	楊靜茹
8	3D	屈柏渝
9	3D	勞琬靖
10	3C	陸曉樺

中國歷史

全級名次		中三級
1	3D	楊昊蕊
2	3C	鄧鈞煌
3	3D	劉漢揚
4	3C	王雨晴
5	3C	張子軒
6	3D	白沛霖
7	3C	黎永倫
8	3D	勞琬靖
9	3C	鄧鈞輝
10	3C	鄧雅詩

地理

全級名次		中三級
1	3C	何思諾
2	3C	莫穎熹
3	3C	鄧鈞輝
4	3D	勞琬靖
5	3C	張子軒
6	3C	陸曉樺
7	3D	溫浚彥
8	3A	翟偉智
9	3C	曾鎧瑤
10	3C	楊靜茹

生活與社會

全級名次		中三級
1	3C	鄧雅詩
2	3D	勞琬靖
3	3D	溫浚彥
4	3D	譚樂兒
5	3C	朱祖莉
6	3C	鄧鈞煌
7	3D	楊昊蕊
8	3C	何思諾
9	3C	陸曉樺
10	3D	白沛霖

普通電腦科

全級名次		中三級
1	3C	莫穎熹
2	3C	黎永倫
3	3D	勞琬靖
4	3B	鄭俊毅
5	3D	楊昊蕊
6	3C	盧御君
7	3C	鄭松禧
8	3A	曾晴雯
9	3C	鄧鈞輝
10	3B	郭偉東
10	3C	陸曉樺

普通話

全級名次		中三級
1	3C	王雨晴
2	3D	劉漢揚
3	3C	鄧鈞煌
4	3A	王智賢
5	3D	楊昊蕊
6	3B	鄭俊毅
7	3C	KIMBERLY
8	3A	余立天
9	3D	梅錦銓
10	3C	陸曉樺

視覺藝術

全級名次		中三級
1	3D	楊昊蕊
1	3C	楊晞堯
3	3C	曾子恩
4	3D	譚慧研
4	3C	黃美羚
6	3C	郭靜嵐
7	3D	勞琬靖
8	3C	曾鎧瑤
8	3D	譚樂兒
8	3C	鄭松禧

設計與科技

全級名次		中三級
1	3B	關綺琪
2	3B	歐陽梓珊
3	3D	譚慧研
4	3B	郭偉東
5	3D	梁卓憲
6	3D	譚樂兒
7	3B	楊友博
8	3D	梁駿軒
9	3C	何思諾
9	3D	屈柏渝
9	3C	朱祖莉

音樂

全級名次		中三級
1	3D	樂仁
2	3D	楊昊蕊
3	3D	譚慧研
3	3D	譚樂兒
5	3D	勞琬靖
6	3C	吳子浩
6	3C	鄧雅韻
8	3C	曾子恩
8	3C	黃卓曦
8	3D	屈柏渝

體育課

全級名次		中三級
1	3D	鍾嘉雯
2	3A	王智賢
3	3C	莫穎熹
3	3C	鄧鈞輝
3	3C	黃美羚
6	3C	何思諾
6	3C	李国良
6	3C	鄧鈞煌
6	3C	鄭松禧
6	3A	陳希朗
6	3B	陳翰賢